

Số: 21/KH - TTYT

Thanh Trì, ngày 16 tháng 01 năm 2023

KẾ HOẠCH

Phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2023

Thực hiện kế hoạch số 346/KH-UBND ngày 30/12/2022 của UBND Thành phố Hà Nội về công tác phòng chống dịch thành phố Hà Nội năm 2023; Kế hoạch số 32/KH-SYT ngày 04/01/2023 của Sở Y tế Hà Nội về “Phòng, chống dịch ngành Y tế Hà Nội năm 2023”; Kế hoạch số 46/KH-KSBT ngày 09/01/2023 của Trung tâm Kiểm soát bệnh tật Hà Nội về Phòng, chống dịch bệnh tại Hà Nội năm 2023; Kế hoạch số 08/KH-UBND ngày 09/01/2023 của UBND huyện Thanh Trì về việc phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện năm 2023. TTYT huyện Thanh Trì xây dựng và triển khai kế hoạch “Phòng, chống dịch bệnh trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2023”. Nội dung cụ thể như sau:

PHẦN I: ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH DỊCH BỆNH NĂM 2023

1. Đặc điểm tình hình:

- Thanh Trì là một huyện ngoại thành của Thủ đô Hà Nội, diện tích đất tự nhiên là 6.349,1 ha; có 15 xã, 01 thị trấn và với 61 thôn, 106 tổ dân phố, số hộ gia đình 78.226, dân số 289.797 người. Huyện có địa hình trũng, dễ ngập úng, tiếp giáp với các quận, huyện như Hoàng Mai, Thanh Xuân, Hà Đông, Thanh Oai, Thường Tín, tình hình dịch bệnh diễn biến phức tạp, nguy cơ có thể bùng phát dịch bệnh bất cứ lúc nào.

- Năm 2022 là đầu tiên sau khi kết thúc đề án “Chủ động phòng chống Sốt xuất huyết giai đoạn 2018-2021” trên địa bàn huyện.

2. Tình hình bệnh truyền nhiễm năm 2022

Năm 2022, tình hình dịch bệnh tiếp tục diễn biến phức tạp. Đặc biệt dịch COVID-19 bùng phát mạnh mẽ giai đoạn tháng 2-3 sau đó được kiểm soát tốt, hiện tại trung bình mỗi ngày ghi nhận vài ca mắc mới; dịch bệnh sốt xuất huyết bùng phát với ... trường hợp mắc.

Các dịch bệnh đặc biệt nguy hiểm như Ebola, Mers-CoV, Cúm A/H7N9, cúm A/H5N9, Tả, Bại liệt... Dịch COVID-19 gia tăng nhanh từ tháng 11/2022, nhưng tỷ lệ tử vong thấp, các ổ dịch lớn cơ bản được khống chế nhanh chóng; một số dịch bệnh lưu hành địa phương như Sởi, sốt xuất huyết đều giảm so với cùng kỳ năm 2020. Cụ thể như sau:

*)Nhóm bệnh tăng so với cùng kỳ năm 2021:

- COVID-19: 80.939 ca mắc và 49 ca tử vong. Tỷ lệ chết/mắc là 0,06%. Tăng nhiều so với năm 2012 (3.023 ca mắc, 10 ca tử vong).

- Sốt xuất huyết:

+ *Ca bệnh*: 1079 trường hợp tại 16/16 xã, thị trấn; và 05 trường hợp tử vong liên quan Sốt xuất huyết. Dịch bệnh bùng phát theo chu kỳ, tăng 83,1% so với năm 2021(182 trường hợp/0 tử vong).

+ *Ô dịch*: 87 ổ dịch tại 15/16 xã, thị trấn., tăng 66,6% so với năm 2021 (29 ổ dịch tại 14/16 xã, thị trấn);

- *Tay chân miệng*: 97 ca tại 15/16 xã, thị trấn và 02 chùm ca bệnh tại TT Văn Điển, Tứ Hiệp. Tăng 91,8% số ca bệnh với năm 2021 (8 trường hợp tại 06/16 xã, thị trấn/ 0 ổ dịch);

- Adeno virus: 165 ca bệnh tại 14/16 xã, thị trấn.

***) Nhóm bệnh giảm so với cùng kỳ năm 2021:**

- *Thủy đậu*: 03 trường hợp, giảm 2 ca so với cùng kỳ năm 2021 (05 ca)

- Các dịch bệnh khác không ghi nhận ca mắc

3. Kết quả thực hiện các hoạt động phòng, chống dịch năm 2022:

Trong năm 2022, nhờ có sự chỉ đạo quyết liệt, sự hỗ trợ kịp thời của Sở Y tế, TT KSBT Hà Nội, Huyện ủy, UBND huyện, các cấp Ủy đảng, chính quyền các xã, thị trấn, các phòng, ban ngành và các cơ quan liên quan mà các hoạt động phòng chống dịch được triển khai một cách kịp thời, đồng bộ và hiệu quả từ công tác chỉ đạo điều hành đến các hoạt động chuyên môn, tình hình dịch bệnh cơ bản được kiểm soát, công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 được thực hiện một cách an toàn, nhanh chóng, đảm bảo tỷ lệ bao phủ vắc xin đạt trên 98%; tỷ lệ tử vong do COVID-19 được kiểm soát ở mức thấp hơn nhiều so với tỷ lệ chung của thành phố; Các dịch bệnh như SXHD, bệnh do Adeno virus có xu hướng gia tăng. Cụ thể:

- Về công tác tham mưu, chỉ đạo điều hành: Thực hiện nghiêm túc các chỉ đạo của Chính phủ, Bộ Y tế, UBND Thành phố, Sở Y tế và Huyện ủy- UBND huyện về các biện pháp phòng, chống dịch bệnh COVID-19 từng giai đoạn; Kiện toàn BCĐ PCD TTYT huyện, 03 đội đáp ứng nhanh thường trực 24/24/7 điều tra, giám sát, xử lý ca bệnh truyền nhiễm. Thường trực Đáp ứng trực chống dịch 24/24/7; Triển khai điều tra đánh giá nhanh tình hình dịch bệnh COVID-19 ngoài cộng đồng; Tham mưu UBND huyện Kế hoạch số 45/KH-UBND ngày 27/01/2022 và 91/KH-UBND ngày 01/3/2022 về PCDB và phòng chống SXH trên địa bàn huyện năm 2022, Kế hoạch số 230/KH-UBND ngày 21/6/2022 về tăng cường chủ động phòng, chống sốt xuất huyết trên địa bàn huyện Thanh Trì; triển khai các KH của TTYT huyện về PCDB, phòng chống bệnh sốt xuất huyết, bệnh Đại, bệnh Sởi và các bệnh truyền nhiễm mùa hè; phòng chống bệnh lây truyền từ động vật sang người, phòng, chống và duy trì loại trừ sốt rét, phòng chống giun sán; Quản lý bảo vệ người thuộc nhóm nguy cơ mắc COVID-19 trên địa bàn huyện Thanh Trì; Xây dựng và triển khai 84 chiến dịch VSMT- DBG và 23 chiến dịch phun hóa chất diệt muỗi phòng, chống sốt xuất huyết

các đợt; Đảm bảo công tác y tế phục vụ Đại hội thể thao Đông Nam Á lần thứ 31 (SEA Games 31), Đại hội thể dục thể thao lần thứ X năm 2021-2022, kỳ thi tuyển sinh vào lớp 10 và kỳ thi tốt nghiệp THPT trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2022; Phối hợp tổ chức thành công các hoạt động hưởng ứng ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2022.

- Về công tác tiêm chủng: Đảm bảo tổ chức các buổi tiêm chủng thường xuyên an toàn, hiệu quả. 8/9 chỉ tiêu đạt, 1/9 chỉ tiêu không đạt là tỷ lệ tiêm viêm não Nhật Bản mũi 3. Kịp thời tổ chức 29 đợt tiêm chủng vắc xin Covid-19 ngay sau khi được phân bổ vắc xin. Đã tiêm 653.071 (Trong đó: 233.997 mũi 1, 222.491 mũi 2, 11.749 mũi bổ sung, 146.689 mũi nhắc lại, 38.145 mũi nhắc lại lần 2). Lũy tích : Nhóm 5-11 tuổi: 19.578 mũi 1 đạt 78.54%, 13.155 mũi 2 đạt 52.77% ; Nhóm 12-17 tuổi: 24.502 mũi 1 đạt 99,71%, 21.980 mũi 2 đạt 99,9%, 10.210 mũi 3 đạt 53,97%; Nhóm trên 18 tuổi: 189.917 mũi 1 đạt 99.9%, 187.375 mũi 2 đạt 99.6%, Mũi bổ sung: 11.749 mũi đạt 99.9%, Mũi nhắc lại lần 1: 136479 mũi đạt 96.2%, mũi nhắc lại lần 2: 38145 mũi đạt 87.64%;

- Về công tác kiểm tra, giám sát: Thành lập các đoàn kiểm tra hoạt động quản lý điều trị F0 tại nhà 24 lượt TYT lưu động (tháng 1,2). Thành lập các đoàn kiểm tra giám sát hoạt động TYT lưu động, quản lý F0 tại nhà, cấp giấy hưởng chế độ BHYT, BHXH cho F0, sử dụng và quản lý test nhanh tại các xã, thị trấn; Phối với các đơn vị kiểm tra công tác PCD tại 126 lượt trường học trên địa bàn; Phối hợp phòng Quản lý đô thị huyện, thực hiện kiểm tra 04 doanh nghiệp kinh doanh vận tải bằng xe ô tô trên địa bàn huyện (24-25/01/2022). Kiểm tra công tác tiêm chủng vắc xin COVID-19 trên địa bàn huyện tại các xã, thị trấn (05/9 -12/9/2022). Đáp ứng công tác kiểm tra phòng chống dịch COVID-19 của Thành ủy- UBND thành phố, Sở Y tế Hà Nội; kiểm tra phòng chống dịch bệnh, giám sát các ổ dịch cũ của Trung tâm KSBT Hà Nội; đi tuyên của Bệnh viện Đa khoa Đống Đa về công tác triển khai các hoạt động phòng, chống bệnh truyền nhiễm trên địa bàn huyện. Triển khai kiểm tra công tác phòng, chống dịch bệnh và tiêm chủng hàng quý tại 16 xã/thị trấn để có hướng dẫn, hỗ trợ kịp thời.

- Về công tác đào tạo tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ: 09 lớp với hơn 400 lượt CBYT, CBYT trường học về hướng dẫn sử dụng phần mềm quản lý F0 tại nhà; quy trình quản lý điều trị F0 tại nhà; công tác PCD COVID-19 trong trường học chuẩn bị đón học sinh , thống kê báo cáo bệnh truyền nhiễm; hướng dẫn giám sát và phòng chống bệnh truyền nhiễm; 16 lớp tại 16 xã/thị trấn về kỹ năng giám sát và phòng chống sốt xuất huyết, VSMT-DBG cho lực lượng tham gia phòng, tập huấn về sử dụng hóa chất và kỹ thuật phun hóa chất trong công tác phòng, chống dịch sốt xuất huyết cho 157 công nhân phun tại các xã/thị trấn; Ngoài ra các cán bộ y tế tham gia các lớp tập huấn chuyên môn do Sở Y tế và các BV chuyên khoa tổ chức qua hình

thức trực tuyến. TYT các xã, thị trấn tổ chức 63 lớp tập huấn/2.400 lượt người tham dự về quản lý, điều trị F0 tại nhà cho cán bộ tổ hỗ trợ, tổ chăm sóc, xét nghiệm, cán bộ các ban ngành, đoàn thể.

- Về công tác truyền thông: xây dựng 15 bài tuyên truyền về PCD gửi Đài phát thanh huyện; TYT các xã, thị trấn đã viết bài tuyên truyền phòng chống các bệnh truyền nhiễm và tăng cường phát thanh trên hệ thống loa phát thanh của xã/thị trấn; tổ chức 15 lớp truyền thông về bệnh Đại và SXH cho 1.050 lượt người tại các xã nguy cơ và khu vực ổ dịch SXH. Triển khai cắt và treo băng rôn tuyên truyền ngày Thế giới phòng, chống sốt rét 25/4, ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết 15/6, tuyên truyền về lợi ích của việc tiêm vắc xin đối với phòng, chống COVID -19, ngày Thế giới phòng, chống bệnh Đại 28/9, tuyên truyền chiến dịch tiêm vắc xin cho trẻ từ 5 đến dưới 12 tuổi, hưởng ứng tuần lễ tiêm chủng thế giới tháng 4/2022, hưởng ứng tháng hành động quốc gia; Phối hợp tổ chức thành công Mít tinh ngày ASEAN phòng, chống sốt xuất huyết 15/6 tại Trung tâm VHTT&TT huyện Thanh Trì.

4. Nhận định, dự báo dịch:

Dự báo tình hình dịch bệnh năm 2023 của huyện Thanh Trì có thể tiếp tục diễn biến phức tạp:

- Dịch COVID-19 có thể vẫn tiếp tục diễn biến phức tạp, khó lường do vi rút vẫn biến đổi không ngừng tạo các biến chủng mới có khả năng lây lan nhanh, né tránh được hệ miễn dịch, giảm hiệu quả các loại thuốc điều trị; WHO và Bộ Y tế chưa công bố kết thúc giai đoạn nguy hiểm của đại dịch COVID-19; tâm lý chủ quan của người dân khi dịch bệnh được kiểm soát dẫn đến việc không thực hiện các biện pháp phòng bệnh như tiêm chủng vắc xin mũi nhắc lại, không đeo khẩu trang; hiệu quả bảo vệ của các loại vắc xin có xu hướng giảm dần theo thời gian.

- Dịch bệnh SXHD có thể tiếp tục diễn biến phức tạp theo xu hướng chung toàn cầu, do ảnh hưởng của biến đổi khí hậu nên thời tiết thất thường, mùa đông không lạnh và kéo dài như các năm trước đây dẫn đến tạo điều kiện thuận lợi cho muỗi truyền bệnh phát triển làm gia tăng nguy cơ bùng phát dịch.

- Dịch bệnh Đậu mùa khỉ hay các dịch bệnh nguy hiểm khác có thể xâm nhập vào Hà Nội bất cứ lúc nào.

- Bệnh Sởi có thể bùng phát do gia tăng số lượng trẻ em bị lỡ tiêm chủng trong giai đoạn đại dịch COVID-19 từ năm 2020-2022 và tình trạng thiếu vắc xin cung ứng trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Các dịch bệnh lưu hành khác vẫn tiếp tục ghi nhận rải rác và có thể bùng phát nếu người dân không chủ động thực hiện các biện pháp phòng chống dịch theo khuyến cáo của ngành Y tế.

PHẦN II: KẾ HOẠCH HOẠT ĐỘNG PHÒNG, CHỐNG DỊCH NĂM 2023

I. Mục tiêu:

1. Mục tiêu chung:

Giảm tỷ lệ mắc và tử vong do các bệnh dịch truyền nhiễm: chủ động giám sát phát hiện sớm ca bệnh, xử lý dịch kịp thời triệt để, thực hiện tốt các biện pháp chủ động phòng dịch, không để bùng phát thành dịch lớn; đáp ứng kịp thời trước mọi diễn biến bất thường của dịch bệnh nhằm hạn chế thấp nhất hậu quả khi có dịch xảy ra góp phần thực hiện tốt công tác chăm sóc bảo vệ sức khỏe nhân dân.

Tiếp tục kiểm soát hiệu quả tình hình dịch bệnh COVID-19, tăng tỷ lệ tiêm chủng vắc xin COVID-19, hạn chế thấp nhất số ca tử vong, không chế không để dịch bùng phát lây lan rộng

2. Mục tiêu , chỉ tiêu cụ thể

2.1. Chỉ tiêu giảm bệnh:

- Phát hiện sớm và khống chế kịp thời không để có ca bệnh thứ phát tại cộng đồng đối với các dịch bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, mới nổi, tái nổi như: Ebola, Mers-CoV, Cúm A/H7N9, Cúm A/H5N1, Tả, bệnh Đậu mùa khỉ.

- Giảm tỷ lệ tử vong do COVID-19 trên 1 triệu dân xuống thấp nhất theo chỉ tiêu của Bộ Y tế (thấp hơn mức trung bình của Châu Á năm 2022 tương đương dưới 50 trường hợp tử vong trên 1 triệu dân), tương đương dưới 15 trường hợp toàn huyện

- Không chế duy trì ở mức tương đương hoặc giảm 5% tỷ lệ mắc các bệnh truyền nhiễm lưu hành trên địa bàn huyện so với trung bình 5 năm giai đoạn từ năm 2018-2022 và hạn chế thấp nhất tử vong do dịch. (Phụ lục I)

- Duy trì thành quả thanh toán bại liệt và loại trừ uốn ván sơ sinh.

2.2 Chủ động phát hiện ca bệnh truyền nhiễm tại tuyến cơ sở:

- Tăng tỷ lệ tự phát hiện ca bệnh truyền nhiễm tại tuyến cơ sở: Toàn huyện Bệnh SXHD: $\geq 84\%$; Bệnh Tay chân miệng: $\geq 88\%$; Sốt phát ban nghi Sởi: $\geq 58\%$; Bệnh khác: $\geq 50\%$ (Chỉ tiêu cho từng xã, thị trấn theo phụ lục II).

2.3 Giám sát ổ dịch SXH cũ:

100% ổ dịch SXH cũ được giám sát trong vòng 6 tháng đầu năm.

2.4. Lấy mẫu bệnh phẩm xác định căn nguyên.

- Bệnh COVID-19: Theo hướng dẫn của Sở Y tế và Trung tâm kiểm soát bệnh tật trong các trường hợp phục vụ mục đích hoạt động giám sát sự biến đổi của vi rút gây bệnh;

- Bệnh SXHD: ít nhất 10% bệnh nhân được lấy mẫu xét nghiệm bằng phương pháp RT-PCR hoặc Mac-Elisa;

- Bệnh Tay chân miệng: 100% các bệnh nhân từ độ 2b trở lên và ≥ 3 bệnh nhân đầu tiên trên địa bàn hoặc trong ổ dịch.

- Các bệnh: Sốt phát ban nghi sởi/rubella, Liệt mềm cấp, Viêm não vi rút (<15 tuổi), Viêm phổi nặng cấp tính nặng nghi do vi rút, nhiễm khuẩn do liên cầu lợn, viêm màng não do não mô cầu: 100% các trường hợp nghi ngờ.

2.5. Điều tra, xử lý ca bệnh và ổ dịch

100% ca bệnh, ổ dịch được điều tra và xử lý vòng 24 giờ đối với các bệnh thuộc nhóm A và bệnh nhóm B lây qua đường hô hấp; 48 giờ đối với các đối với các bệnh thuộc nhóm B khác sau khi phát hiện.

2.6. Thống kê báo cáo và ứng dụng tin học

- 100% Trạm Y tế xã, thị trấn và Trung tâm Y tế thực hiện quản lý số liệu bệnh truyền nhiễm và báo cáo tuần, tháng bệnh truyền nhiễm bằng phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm trực tuyến theo Thông tư 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.

- 100% ca bệnh, ổ dịch loại A và loại B (SXHD, Tay chân miệng, sốt phát ban nghi sởi/rubella, ho gà, não mô cầu, liên cầu lợn, viêm não vi rút, dại, uốn ván) phải được xác định tọa độ khi điều tra, giám sát.

II. Các nội dung và các giải pháp hoạt động:

1. Công tác quản lý, chỉ đạo:

- Kiện toàn ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp theo đúng QĐ 56/2010/QĐ-TTg ngày 16/9/2010 của Thủ tướng chính phủ, phân công nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên trong Ban chỉ đạo. Kiện toàn BCĐ PCD TTYT huyện;

- Rà soát và kiện toàn các đội đáp ứng nhanh với bệnh, dịch bệnh truyền nhiễm và sự kiện y tế công cộng theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại quyết định số 5894/QĐ-BYT ngày 19/12/2019, ít nhất 05-10 đội. Bố trí đủ và ổn định cán bộ tham gia công tác dịch tễ và tiêm chủng các tuyến;

- Chủ động xây dựng và triển khai kế hoạch phòng chống dịch sát với tình hình thực tế của địa phương theo phương châm “4 tại chỗ”; tham mưu UBND huyện và các xã, thị trấn bố trí đủ kinh phí cho các hoạt động phòng chống dịch tại các tuyến. Chủ động rà soát đảm bảo đầy đủ các loại hóa chất, phương tiện vật tư phục vụ công tác phòng chống dịch;

- Tổ chức các cuộc họp, các cuộc giao ban Ban chỉ đạo phòng chống dịch các cấp; các màn lưới chuyên môn trong công tác phòng chống dịch;

- Phối hợp với Phòng Y tế thực hiện đánh giá kết quả thực hiện Kế hoạch tăng cường chủ động phòng chống SXH năm 2022 để có kế hoạch điều chỉnh hoặc xây dựng kế hoạch năm 2023 đảm bảo phù hợp điều kiện thực tiễn và hiệu quả;

- Kịp thời ban hành các văn bản chỉ đạo, hướng dẫn chuyên môn nghiệp vụ theo yêu cầu của Sở Y tế, UBND huyện và phù hợp với tình hình dịch bệnh tại từng thời điểm, tại từng địa phương;

- Thường xuyên theo dõi, nắm bắt thông tin về tình hình dịch bệnh trên Thế giới, Việt Nam, Hà Nội và các quận huyện, xã, thị trấn lân cận, đặc biệt là dịch bệnh

COVID-19. Kịp thời báo cáo UBND huyện, xã/thị trấn về tình hình dịch bệnh để chỉ đạo triển khai các biện pháp chống dịch một cách quyết liệt, hiệu quả;

- Tham mưu UBND xã, thị trấn chủ động rà soát, kiện toàn mạng lưới cộng tác viên y tế - dân số; đội xung kích diệt bọ gây và tổ giám sát hoạt động của đội xung kích nhằm hỗ trợ cơ quan y tế địa phương thực hiện công tác y tế tại cộng đồng;

- Tham mưu phối hợp chỉ đạo với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra, bao vây khoanh vùng, xử lý triệt để khu vực có bệnh nhân ổ dịch, không để dịch bệnh xâm nhập bùng phát ra cộng đồng và giảm thiểu tối đa số mắc, tử vong do bệnh truyền nhiễm lưu hành;

- Tham mưu UBND các cấp thực hiện xử phạt các cá nhân, tổ chức nếu vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế;

- Tăng cường ứng dụng công nghệ thông tin trong hoạt động phòng, chống dịch; nâng cao hiệu quả sử dụng các ứng dụng công nghệ thông tin hiện có trong công tác phòng, chống dịch.

2. Công tác giám sát, cách ly, xét nghiệm và xử lý dịch

2.1 Duy trì, củng cố và nâng cao chất lượng của hệ thống giám sát dịch bệnh truyền nhiễm từ huyện tới xã/thị trấn, thôn/TDP

Triển khai thực hiện song song các loại hình giám sát gồm giám sát thường xuyên và giám sát trọng điểm; giám sát dựa vào chỉ số, giám sát dựa vào sự kiện (theo Quyết định số 2018/QĐ-BYT, ngày 28/03/2018 của Bộ Y tế). Thực hiện giám sát đồng bộ các yếu tố: bệnh nhân/người nghi mắc bệnh truyền nhiễm; véc tơ, trung gian truyền bệnh; tác nhân gây bệnh; môi trường và các yếu tố nguy cơ gây bùng phát bệnh, dịch bệnh.

** Giám sát phát hiện bệnh nhân/người nghi mắc bệnh truyền nhiễm.*

- Củng cố và nâng cao hệ thống giám sát bệnh truyền nhiễm từ huyện đến xã, thị trấn. Giám sát chặt chẽ tình hình dịch bệnh tại các cơ sở khám chữa bệnh và cộng đồng (theo sơ đồ cấp tại phụ lục), đặc biệt là các ổ dịch cũ; phát hiện sớm, xử lý triệt để các ổ dịch mới, không để dịch bùng phát, lan rộng;

- Trung tâm Y tế huyện thực hiện giám sát phát hiện bệnh truyền nhiễm chủ động tại các bệnh viện: BVĐK Thanh Trì, BVĐK Nông nghiệp, BVĐK Thăng Long ít nhất 3-4 lần/tuần, khi có dịch thực hiện giám sát hàng ngày;

- Trung tâm Y tế huyện chịu trách nhiệm giám sát, điều tra, thu thập mẫu bệnh phẩm các trường hợp mắc, nghi mắc các bệnh truyền nhiễm vào khám và điều trị tại các cơ sở y tế công lập và tư nhân đóng trên địa bàn; tăng cường triển khai áp dụng hình thức giám sát dựa vào sự kiện theo hướng dẫn của Bộ Y tế tại quyết định số 2018/QĐ-BYT ngày 28/3/2018 góp phần phát hiện sớm các trường hợp mắc, nghi mắc bệnh truyền nhiễm tại cộng đồng thông qua các dấu hiệu cảnh báo từ cộng đồng;

- Trạm Y tế xã, thị trấn thường xuyên giám sát phát hiện các trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm đến khám, điều trị tại trạm, tại phòng khám bệnh tư nhân, các cơ quan xí nghiệp, trường học đóng trên địa bàn và tại cộng đồng; phối hợp tốt với các mạng lưới y tế tư nhân, y tế cơ quan, trường học đặc biệt là mạng lưới cộng tác viên y tế - dân số trong việc phát hiện, thông tin, báo cáo kịp thời ca bệnh, ổ dịch để tổ chức xử lý dịch triệt để và huy động hiệu quả sự tham gia của cộng đồng trong công tác phòng chống dịch.

** Giám sát tác nhân gây bệnh:*

- Tăng cường giám sát phát hiện sớm các trường hợp mắc COVID-19 tại cộng đồng thông qua hoạt động giám sát chủ động tác nhân gây bệnh trên một số nhóm đối tượng nguy cơ như: Các trường hợp đến khám bệnh hoặc nhập viện với triệu chứng viêm đường hô hấp cấp nặng (SARI) hoặc viêm phổi nặng nghi do nhiễm vi rút (SVP) hoặc hội chứng cúm (ILI) (có sốt và có ít nhất 1 biểu hiện/triệu chứng về bệnh liên quan đến hô hấp; nhân viên y tế, người chăm sóc, nhân viên phục vụ tại các khu cách ly tập trung mà không sử dụng các biện pháp bảo vệ phù hợp. Các trường hợp khác thực hiện xét nghiệm theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế, Sở Y tế.

- Phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức thu thập mẫu bệnh phẩm tại khu vực có bệnh nhân, ổ dịch, khu cách ly tập trung, tại các xã phường trọng điểm hoặc khu vực nguy cơ cao tùy từng tình huống bao gồm: mẫu bệnh phẩm của bệnh nhân, mẫu thức ăn, thực phẩm, mẫu nước sinh hoạt, ao hồ,, mẫu côn trùng, động vật truyền bệnh,... để gửi Thành phố xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh truyền nhiễm.

** Giám sát côn trùng và động vật y học:*

Giám sát tại các ổ dịch cũ năm 2022; giám sát thường xuyên các chỉ số muỗi tại các xã, thị trấn giám sát trọng điểm; giám sát chỉ số muỗi tại nơi có bệnh nhân, ổ dịch; giám sát các chỉ số muỗi trước và sau chiến dịch VSMT DBG; Phối hợp với TT KSNT Hà Nội thực hiện giám sát và xử lý khi có yêu cầu.

** Giám sát môi trường và các yếu tố nguy cơ khác*

- Giám sát vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh đường tiêu hóa, dịch bệnh SXHD, dịch bệnh COVID-19 tại các trường học, các điểm nguy cơ, khu vực tập trung đông người (bến xe, điểm lễ hội...).

- Chủ động phối hợp với cơ quan thú y cùng cấp để phát hiện sớm dịch bệnh trên gia súc, gia cầm, lập kế hoạch ngăn chặn không để dịch bệnh lây sang người.

2.2 Nâng cao chất lượng công tác điều tra, xử lý khu vực có bệnh nhân, ổ dịch

- Trung tâm Y tế, Trạm Y tế phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức điều tra dịch tễ học ca bệnh/ổ dịch đầy đủ các nội dung bao gồm: thông tin ca bệnh, tiền sử dịch tễ, các yếu tố nguy cơ, xác định nguồn lây bệnh, người tiếp xúc, người có nguy cơ mắc bệnh, các chỉ số côn trùng truyền bệnh, tình trạng vệ sinh môi trường, tình trạng vệ sinh an toàn thực

phẩm, cung cấp nước sạch, phong tục tập quan, lối sống của địa phương có ảnh hưởng đến sự lây truyền bệnh, mô hình cơ cấu bệnh truyền nhiễm của địa phương... Chỉ định và lấy mẫu bệnh phẩm xét nghiệm xác định tác nhân gây bệnh theo đúng quy định.

- Hoạt động điều tra, xử lý khu vực có bệnh nhân, ổ dịch sẽ được triển khai bằng hoạt động của các đội đáp ứng nhanh với dịch bệnh truyền nhiễm và sự kiện y tế công cộng phối hợp với TYT xã và chính quyền địa phương.

3. Tổ chức các hoạt động chủ động phòng chống dịch:

Chủ động xây dựng kinh phí để tổ chức các chiến dịch:

- Vệ sinh môi trường diệt bọ gây, chiến dịch phun hóa chất diệt muỗi diện rộng để chủ động phòng chống SXH với sự tham gia của các ban ngành đoàn thể, nâng cao ý thức người dân giữ gìn vệ sinh môi trường;

- Duy trì hoạt động tổng vệ sinh môi trường chủ động phòng chống dịch bệnh đặc biệt là diệt bọ gây phòng chống sốt xuất huyết vào chiều thứ 6 hàng tuần;

- Tổ chức phát động chiến dịch vệ sinh môi trường, khử khuẩn phòng chống bệnh tay chân miệng tại tất cả các trường mầm non, mẫu giáo trên địa bàn toàn huyện; phát động chiến dịch rửa tay bằng xà phòng để phòng chống bệnh tay chân miệng;

- Tổ chức các đợt, chiến dịch truyền thông chủ động phòng chống các dịch bệnh lưu hành địa phương như: sốt xuất huyết, tay chân miệng, đại... để nâng cao nhận thức của người dân, góp phần chung tay phòng chống dịch bệnh;

- Tăng cường kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm qua đường thực phẩm;

- Trung tâm y tế huyện phối hợp cùng các đơn vị tổ chức các chiến dịch khử khuẩn, chiến dịch phun hóa chất diệt côn trùng chủ động phòng chống dịch tại các xã phường trọng điểm nguy cơ cao; các điểm tổ chức hội nghị, các sự kiện lớn của thành phố, quốc gia, quốc tế diễn ra trên địa bàn huyện theo chỉ đạo của huyện, thành phố.

4. Công tác tiêm chủng:

- Tiếp tục tổ chức các chiến dịch tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 mũi bổ sung và mũi nhắc lại theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế ngay sau khi nhận được vắc xin phân bổ; sẵn sàng xây dựng kế hoạch và tổ chức tiêm chủng vắc xin phòng COVID-19 cho trẻ từ 6 tháng đến 5 tuổi ngay sau khi có hướng dẫn của Bộ Y tế và UBND thành phố.

- Đảm bảo duy trì tỷ lệ tiêm chủng các loại vắc xin cho các đối tượng trong diện TCMR và tiêm chủng chống dịch.

- Thực hiện phần mềm quản lý đối tượng tiêm chủng tại tất cả các cơ sở tiêm chủng trên toàn huyện. Triển khai việc thực hiện báo cáo kết quả tiêm chủng điện tử bằng phần mềm; tiến tới sử dụng hoàn toàn báo cáo điện tử trên phần mềm. Rà soát, đánh giá thực trạng việc thực hiện hệ thống quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia nhằm đề xuất giải

pháp nâng cao chất lượng, hiệu quả việc ứng dụng công nghệ thông tin vào hoạt động tiêm chủng.

- 100% cơ sở tiêm chủng tiếp tục thực hiện tốt công tác an toàn tiêm chủng theo Nghị định 104/2016/NĐ-CP cũng như các văn bản quy định về hoạt động tiêm chủng khác: Cụ thể: tổ chức các buổi tiêm chủng an toàn, hiệu quả tại các cơ sở tiêm chủng; tổ chức giám sát, điều tra, xử trí và báo cáo các trường hợp phản ứng sau tiêm chủng đúng quy định; không để trường hợp tử vong do tai biến nặng hoặc sai sót trong tiêm chủng gây nên.

- Xây dựng kế hoạch triển khai các chiến dịch tiêm bổ sung vắc xin phòng bệnh theo chỉ đạo của Bộ Y tế và UBND thành phố. Sẵn sàng xây dựng kế hoạch triển khai tiêm chủng các loại vắc xin được bổ sung trong chương trình tiêm chủng mở rộng theo chỉ đạo của Bộ Y tế, UBND thành phố và Sở Y Tế như vắc xin phòng tiêu chảy do rotavirus,

- Tăng cường truyền thông về tiêm chủng: truyền thông đại chúng, truyền thông trực tiếp, mở rộng thêm kênh truyền thông qua mạng internet nhằm tăng nguồn thông tin chính thống của y tế đến người dân. Nội dung cần tuyên truyền gồm: lợi ích của tiêm chủng, nghĩa vụ của việc thực hiện tiêm chủng, sự cần thiết của việc tiêm chủng đúng lịch thường xuyên và chiến dịch theo quy định của chương trình tiêm chủng mở rộng quốc gia. Khuyến khích người dân chủ động đi tiêm chủng phòng những bệnh có tỷ lệ mắc và tử vong cao, những bệnh không thuộc trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

5. Công tác vệ sinh môi trường, vệ sinh nguồn nước phòng chống dịch

- Đẩy mạnh công tác vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh tại cộng đồng, các khu công cộng, cơ quan, trường học ...

- Tham mưu UBND huyện, xã thị trấn tổ chức các đợt cao điểm tổng vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh trong dịp Tết Nguyên Đán; vệ sinh môi trường sau mưa lũ; vệ sinh môi trường trong trường học; tổ chức các chiến dịch thu gom phế thải, phế liệu phòng chống SXH trước, trong mùa dịch, chiến dịch rửa tay bằng xà phòng...

- Duy trì phối hợp, giám sát định kỳ nồng độ clo dư và các chỉ số lý hóa, vi sinh khác tại các nhà máy nước, trạm cấp nước trên địa bàn theo phân cấp.

6. Công tác đảm bảo an toàn vệ sinh thực phẩm:

- Tăng cường công tác phòng chống các dịch bệnh lây truyền qua đường thực phẩm và thực hiện tốt công tác phòng chống ngộ độc thực phẩm.

- Đẩy mạnh công tác thanh tra, kiểm tra an toàn thực phẩm để chủ động phòng ngừa bệnh dịch lây qua đường thực phẩm.

7. Công tác đào tạo, tập huấn:

- Tổ chức tập huấn, cập nhật các kiến thức cao kiến thức cho cán bộ làm công tác phòng chống dịch tuyến huyện và xã thị trấn về các nội dung: ứng dụng công nghệ

thông tin trong quản lý, báo cáo bệnh truyền nhiễm; công tác thống kê, báo cáo bệnh truyền nhiễm; cập nhật những quy định trong giám sát, điều tra, xử lý các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm, các bệnh lạ, bệnh mới nổi... theo quy định của Bộ Y tế.

- Lồng ghép tập huấn nâng cao chuyên môn nghiệp vụ về phòng chống dịch cho cán bộ y tế xã, thị trấn, khối y tế cơ quan, xí nghiệp, trường học và mạng lưới y tế tư nhân phù hợp với tình hình và yêu cầu thực tế của địa phương.

- Tập huấn cho đội ngũ cộng tác viên những kiến thức trong giám sát, phát hiện bệnh dịch, công tác khai báo, thông tin và báo cáo BTN và trang bị kỹ năng truyền thông phòng chống dịch cho cộng đồng.

- Thường xuyên cập nhật và tập huấn phổ biến các quy định, quy trình về giám sát, xử lý dịch, phác đồ điều trị các bệnh mới nổi có nguy cơ xâm nhập và triển khai tập huấn cho cán bộ y tế các tuyến.

- Phối hợp với các Ban ngành đoàn thể khác để đáp ứng tốt nhất công tác phòng chống dịch trên địa bàn huyện.

8. Công tác truyền thông

- Đẩy mạnh các hoạt động truyền thông phòng chống dịch với nhiều hình thức và nội dung phong phú, như truyền thông đại chúng, truyền thông trực tiếp, mở rộng thêm kênh truyền thông qua mạng internet kịp thời, phù hợp với diễn biến dịch bệnh từng địa bàn để người dân quan tâm, tự giác và tích cực thực hiện các biện pháp phòng chống dịch cho bản thân và cộng đồng.

- Thường xuyên cập nhật thông tin về các dịch bệnh mới nổi, dịch có cơ xâm nhập để kịp thời ra các khuyến cáo về các biện pháp phòng chống dịch cho cộng đồng.

- Tiếp tục truyền thông về thông điệp “2K (Khẩu trang+ Khử khuẩn)+ thuốc+ điều trị+công nghệ+ ý thức” trong phòng chống dịch COVID-19. Tuyên truyền khuyến khích người dân tiếp tục đeo khẩu trang khi ra ngoài đặc biệt là khi đi đến các khu vực công cộng, khu vực đông người, khi đi các phương tiện công cộng theo quy định của Bộ Y tế; tuyên truyền người dân thường xuyên rửa tay bằng xà phòng và nước sạch hoặc dung dịch sát khuẩn tay nhanh; vệ sinh cá nhân sạch sẽ; vệ sinh môi trường nơi ở, nơi làm việc, học tập.

- Tăng cường tuyên truyền về lợi ích của tiêm chủng, nghĩa vụ của việc thực hiện tiêm chủng, sự cần thiết của việc tiêm chủng đúng lịch thường xuyên và chiến dịch theo quy định của chương trình tiêm chủng quốc gia, kế hoạch của Sở Y tế Hà Nội; khuyến khích người dân chủ động đi tiêm chủng phòng những bệnh có tỷ lệ mắc và tử vong cao, những bệnh không thuộc nhóm bệnh trong chương trình tiêm chủng mở rộng.

- Phối hợp với các cơ quan thông tin đại chúng đẩy mạnh tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch cho người dân, đồng thời thông tin kịp thời, đầy đủ về hoạt động phòng chống dịch trên địa bàn huyện

- Tăng cường các hoạt động tuyên truyền có trọng điểm tại các khu vực có bệnh nhân, ổ dịch, khu vực nguy cơ cao bằng các buổi truyền thôn trực tiếp, truyền thông bằng loa lưu động.

9. Công tác khám, cấp cứu, điều trị cho bệnh nhân mắc bệnh dịch:

- Thực hiện tốt việc khám sàng lọc phát hiện bệnh nhân mắc bệnh dịch để cách ly, điều trị. Tổ chức cấp cứu, điều trị tích cực cho bệnh nhân mắc bệnh dịch, chuyển tuyến kịp thời, hạn chế thấp nhất tử vong.

- Duy trì hoạt động của các đội cấp cứu cơ động, sẵn sàng tham gia cấp cứu ngoại viện và hỗ trợ chuyên môn kịp thời cho tuyến xã, thị trấn.

10. Công tác phối hợp liên ngành:

- Phối hợp chặt chẽ với Trạm Thú y, Ban thú y để triển khai các hoạt động liên ngành về phòng chống dịch bệnh lây từ động vật sang người.

- Phối hợp với Phòng Giáo dục & Đào tạo, các trường Học viện, đại học, cao đẳng, trung học dạy nghề, trung học phổ thông để chỉ đạo triển khai, thực hiện tốt công tác phòng chống dịch trong trường học, đặc biệt là công tác tiêm chủng trong trường học cũng như việc rà soát, tuyên truyền cho phụ huynh, học sinh cho con em đi tiêm chủng đầy đủ các loại vắc xin theo quy định.

- Phối hợp với các ban ngành, đoàn thể khác để đáp ứng tốt nhất công tác phòng chống dịch trên địa bàn huyện

11. Công tác kiểm tra, giám sát:

- Tham gia các đoàn liên ngành y tế, giáo dục, quản lý môi trường, xây dựng để kiểm tra, giám sát hoạt động chủ động phòng chống dịch tại các xã, thị trấn, các đơn vị.

- Về chuyên môn kỹ thuật, TTYT huyện tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ xã, thị trấn thông qua các buổi điều tra xử lý ổ dịch hoặc các buổi kiểm tra giám sát các chuyên đề, phối hợp các buổi kiểm tra giám sát các chuyên đề, phối hợp các buổi kiểm tra giám sát các chương trình y tế, với xã trọng điểm hoặc các xã có nguy cơ bùng phát dịch 2-3 lần/năm, các xã còn lại 1-2 lần/năm. Tổ chức kiểm tra, giám sát hỗ trợ xã thị trấn về mọi mặt hoạt động phòng chống dịch, tối thiểu mỗi xã thị trấn được kiểm tra 3-4 lần/năm.

12. Công tác hậu cần

- Rà soát thường xuyên, dự trù và đề xuất UBND huyện, TTKSBT Hà Nội để chuẩn bị sẵn sàng cơ sở thuốc chống dịch tại huyện và xã, thị trấn bao gồm: Thuốc kháng sinh, máy phun, trang bị bảo hộ cá nhân phòng chống dịch, hóa chất xử lý dịch, dụng cụ, phương tiện lấy và bảo quản bệnh phẩm để sẵn sàng đáp ứng chống dịch.

- Định kỳ bảo dưỡng máy phun hóa chất, trang thiết bị để đảm bảo huy động đủ máy móc khi có dịch xảy ra.

13. Công tác thông tin, báo cáo dịch

- Duy trì trực đường dây nóng về thông tin báo cáo bệnh truyền nhiễm tại tuyến huyện và xã, thị trấn đảm bảo thông tin liên lạc kịp thời, thông suốt.

- Tiếp tục thực hiện khai báo, thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo Thông tư 54/2015/TT-BYT ngày 28/12/2015 của Bộ Y tế.

IV. Phân công nhiệm vụ:

1. Khoa KSBT - HIV/AIDS

- Tham mưu xây dựng và triển khai kế hoạch, dự toán kinh phí hoạt động, đề xuất kiện toàn đội đáp ứng nhanh với bệnh dịch truyền nhiễm và sự kiện y tế công cộng, tổ chức tập huấn, diễn tập nâng cao trình độ chuyên môn trong công tác điều tra, lấy mẫu bệnh phẩm, giám sát và xử lý dịch bệnh.

- Tham mưu các công văn, kế hoạch chỉ đạo công tác PCDB trên địa bàn nói chung, phòng chống COVID-19, phòng chống SXH.

- Chỉ đạo, phối hợp khoanh vùng điều tra, xử lý, truy vết thần tốc để xác minh và tổ chức cách ly, điều trị theo đúng quy định đối với các trường hợp mắc COVID-19 xác định và người tiếp xúc gần với ca bệnh dương tính.

- Phân công cán bộ giám sát các trường hợp nghi mắc các bệnh truyền nhiễm vào khám và điều trị tại 3/3 bệnh viện được phân cấp (BVĐK Thanh Trì, BVĐK Nông Nghiệp, BVĐKTN Thăng Long) ít nhất 3 lần/tuần, khi có dịch giám sát hàng ngày; Phát hiện sớm ca bệnh dịch, xử lý dịch kịp thời, không để bùng phát thành dịch lớn trên địa bàn. Chuẩn bị đầy đủ nhân lực, cơ sở thuốc, hóa chất, trang thiết bị... phục vụ cho công tác phòng chống dịch.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan thực hiện nghiêm công tác cách ly phòng chống dịch bệnh nguy hiểm mới nổi, tái nổi đối với người bệnh, người nghi ngờ mắc bệnh và các trường hợp khác theo đúng hướng dẫn của Bộ Y tế.

- Phối hợp với các đơn vị có liên quan kiểm tra, giám sát hoạt động chuyên môn về tiêm chủng tại các cơ sở tiêm chủng đóng trên địa bàn huyện.

- Chỉ đạo TYT các xã, thị trấn thực hiện quản lý tốt các đối tượng tiêm chủng và các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trên địa bàn; thống kê báo cáo dịch bằng phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm; chỉ đạo các cơ sở tiêm chủng đóng trên địa bàn báo cáo kết quả tiêm chủng bằng phần mềm quản lý thông tin tiêm chủng quốc gia.

- Phối hợp với khoa YTCC & DD hướng dẫn đội ngũ CBYT trường học trên địa bàn về chuyên môn, nghiệp vụ: vệ sinh môi trường phòng chống dịch, lịch tiêm chủng bắt buộc và công tác quản lý sức khỏe học sinh để sớm phát hiện học sinh mắc bệnh dịch; báo cáo bệnh truyền nhiễm trong trường học và triển khai các hoạt động phòng chống dịch tại nhà trường.

- Chủ trì phối hợp với Phòng KHNH viết bài tuyên truyền PCDB và tiêm chủng gửi Đài phát thanh huyện và Đài truyền thanh xã, thị trấn. Tổ chức tuyên truyền, nói chuyện

chuyên đề về các bệnh truyền nhiễm theo mùa, lập kế hoạch cấp phát tờ rơi, tài liệu tuyên truyền theo phân cấp của Thành phố, phối hợp tuyên truyền PCDB đối với các ban, ngành, đoàn thể, trường học, doanh nghiệp trên địa bàn.

- Phối hợp với Trạm Thú y theo dõi chặt chẽ diễn biến của các dịch bệnh trên gia súc, gia cầm có khả năng lây sang người để xử lý dịch kịp thời, triệt để.

- Chủ trì phối hợp với Phòng KHNV tổ chức tập huấn NCNVCM cho cán bộ y tế từ huyện đến xã, BCĐCSSKBĐ các xã, thị trấn về PCDB theo mùa, dịch bệnh mới nổi.

- Đề xuất kiểm tra định kỳ và đột xuất các cơ quan, đơn vị trên địa bàn về công tác PCDB.

- Cử cán bộ giao ban và tổng hợp báo cáo về TT KSBT Hà Nội đúng quy định.

2. Phòng Kế hoạch nghiệp vụ

- Đề xuất kiện toàn BCĐ CSSK-PCDB&TNNT TTYT huyện.

- Chủ trì phối hợp với Khoa KSBT-HIV/AIDS tổ chức tập huấn NCNVCM chuyên môn trong giám sát và phòng chống, chẩn đoán và điều trị bệnh truyền nhiễm theo quy định.

- Chủ trì và phối hợp với khoa KSBT - HIV/AIDS cung cấp tin bài cho Đài phát thanh huyện và Đài truyền thanh các xã, thị trấn. Cấp phát tài liệu tuyên truyền phòng chống dịch theo phân cấp của Thành phố. Thường xuyên cập nhật thông tin về các dịch bệnh mới nổi, dịch có nguy cơ xâm nhập để kịp thời khuyến cáo. Tiếp tục tăng cường tuyên truyền các biện pháp phòng chống dịch COVID-19 theo thông điệp 5K.

- Đảm bảo đầy đủ thuốc, vắc xin dự phòng và hoá chất xử lý dịch để đáp ứng công tác phòng chống dịch.

- Kiểm tra đôn đốc công tác triển khai, thực hiện kế hoạch của các đơn vị.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

4. Khoa Y tế cộng đồng và Dinh dưỡng:

- Chủ trì phối hợp với khoa KSBT - HIV/AIDS giám sát VSMT tại các xã, thị trấn các ổ dịch SXHD cũ .

- Tổ chức kiểm tra vệ sinh chất lượng nước sinh hoạt; vệ sinh môi trường phòng chống dịch bệnh.

- Duy trì giám sát định kỳ nồng độ clo dư và các chỉ số lý, hóa, vi sinh khác tại các nhà máy nước, trạm cấp nước trên địa bàn.

- Hướng dẫn đội ngũ cán bộ y tế các trường học, cơ quan doanh nghiệp trên địa bàn về chuyên môn nghiệp vụ về: vệ sinh môi trường phòng, chống dịch; vệ sinh an toàn thực phẩm; lịch tiêm chủng bắt buộc và công tác quản lý sức khỏe học sinh để phát hiện sớm các trường hợp học sinh, người lao động nghi mắc bệnh dịch; báo cáo bệnh truyền nhiễm trong trường học và triển khai các hoạt động đáp ứng chống dịch tại nhà trường, cơ quan.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

5. Khoa Xét nghiệm và CDHA:

- Phối hợp với khoa KSBT - HIV/AIDS thực hiện các xét nghiệm theo phân cấp chỉ tiêu của Thành phố. Thực hiện lấy mẫu bệnh phẩm theo chỉ định và chuyển gửi mẫu bệnh phẩm lên TT KSBT Hà Nội.

- Chuẩn bị đầy đủ các trang thiết bị phục vụ công tác lấy mẫu, xét nghiệm, vận chuyển mẫu bệnh phẩm để xét nghiệm xác định căn nguyên gây bệnh dịch.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

6. Khoa VSATTP:

- Tổ chức tập huấn kiến thức vệ sinh an toàn thực phẩm cho người sản xuất kinh doanh, chế biến thực phẩm. Tăng cường kiểm tra công tác VSATTP tại các quán ăn, nhà hàng, bếp ăn tập thể của các trường học, cơ quan, doanh nghiệp, khu chợ, ... trên địa bàn.

- Phối hợp với các cơ quan, ban ngành liên quan kiểm tra, giám sát công tác vệ sinh an toàn thực phẩm phòng chống các dịch bệnh truyền nhiễm qua đường thực phẩm.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn.

7. Phòng Hành chính - Tổ chức - Tài vụ:

- Chuẩn bị hậu cần, phương tiện, trang thiết bị, máy tính, đường truyền internet... phục vụ công tác phòng chống dịch và tìm kiếm đối tượng, nhập liệu và thống kê báo cáo trong buổi tiêm chủng thường xuyên tại các TYT.

- Thực hiện chế độ bảo dưỡng, bảo trì trang thiết bị phòng chống dịch theo đúng quy định.

- Chuẩn bị kinh phí, chi kịp thời theo chế độ quy định.

8. Trạm Y tế các xã, thị trấn, PKĐK khu vực Đông Mỹ:

- Tham mưu cho UBND các xã, thị trấn xây dựng và triển khai kế hoạch, lập dự toán kinh phí hoạt động năm 2023 cho công tác chủ động PCDB.

- Tham mưu UBND xã, thị trấn chủ động rà soát, thành lập mới hoặc kiện toàn mạng lưới CTV y tế- dân số; đội cơ động phòng chống SXH, mạng lưới CTV-GSV phòng chống SXH nhằm hỗ trợ cơ quan y tế địa phương thực hiện công tác y tế tại cộng đồng.

- Tham mưu UBND xã, thị trấn thực hiện xử phạt các cá nhân, tổ chức nếu vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế theo Nghị định 117/2020/NĐ-CP của Chính phủ về quy định xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực y tế.

- Viết bài tuyên truyền, giám sát Đài truyền thanh thực hiện tốt công tác tuyên truyền nâng cao nhận thức của người dân về phòng chống dịch; Đẩy mạnh công tác truyền thông phòng chống dịch cho cộng đồng bằng nhiều hình thức: cung cấp tin bài cho đài truyền thanh, qua các hội nghị, hội thảo, qua tờ rơi...

- Phối hợp giám sát chặt chẽ dịch trên địa bàn, đặc biệt lưu ý giám sát 100% ổ dịch SXHD cũ trong vòng 6 tháng đầu năm và các dịch bệnh khác có thể phát sinh. Đẩy mạnh công tác giám sát tại các nhà trọ, các chợ trên địa bàn...

- Báo cáo kịp thời các trường hợp nghi mắc bệnh truyền nhiễm đến khám, điều trị tại trạm, tại cộng đồng, tại các cơ sở HNYDTN, các trường học đóng trên địa bàn về Khoa KSBT - HIV/AIDS nhằm điều tra xử lý theo đúng thường quy.

- Tổ chức các chiến dịch VSMT DBG tại cộng đồng theo sự chỉ đạo chuyên môn của Thành phố và TTYT huyện Thanh Trì.

- Thực hiện quản lý tốt các đối tượng tiêm chủng và các trường hợp mắc bệnh truyền nhiễm trên địa bàn; thống kê báo cáo dịch bằng phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm.

- Phối hợp chặt chẽ với Ban thú y của các xã, thị trấn chủ động giám sát phát hiện bệnh dịch trên gia cầm, xử lý triệt để ổ dịch.

- Bố trí cán bộ tham gia chống dịch khi có dịch bệnh xảy ra trên địa bàn. Bố trí đầy đủ và ổn định cán bộ chuyên trách dịch tễ và tiêm chủng tuyến xã, thị trấn.

- Phối hợp với Y tế cơ quan, doanh nghiệp, Trường học: Thực hiện đầy đủ nội dung phòng chống dịch bệnh; Vận động học sinh, giáo viên giữ gìn VSMT nơi làm việc và vệ sinh cá nhân; Thực hiện thông tin, báo cáo bệnh truyền nhiễm theo quy định.

V. Kinh phí thực hiện:

- Từ nguồn kinh phí phòng dịch của đơn vị.

- Kinh phí hỗ trợ của Thành phố, UBND huyện, UBND các xã, thị trấn.

- Huy động từ cộng đồng thông qua hoạt động xã hội hóa công tác y tế.

Trên đây là kế hoạch phòng chống dịch bệnh năm 2023, Ban Giám đốc Trung tâm Y tế huyện Thanh Trì yêu cầu các đơn vị khẩn trương triển khai, thực hiện tốt các nội dung và bố trí nhân lực hỗ trợ khi có dịch bệnh xảy ra theo yêu chuyên môn nhằm chủ động PCDB trên địa bàn huyện năm 2023 đạt kết quả cao.

GIÁM ĐỐC

Nơi nhận:

- | | |
|------------------------------|-----------------------|
| - Sở Y tế Hà Nội; | (Để
báo
cáo); |
| - TT KSBT Hà Nội; | |
| - UBND huyện Thanh Trì; | (Để p/ hợp) |
| - Đ/c Nguyễn Văn Hưng: PCT, | |
| TBCĐ CSSK-PCDB&TTTT huyện; | (Để chỉ đạo) |
| - Thành viên BCĐ PCDB huyện; | |
| - BGĐ TTYT; | (Để
thực
hiện); |
| - Các khoa/phòng thuộc TTYT; | |
| - TYT các xã, thị trấn, | |
| - PK ĐKKV Đông Mỹ; | |
| - Lưu: VT, CT. | |



Khuất Văn Sơn

Phụ lục I:

Các chỉ tiêu chuyên môn năm 2023

(Kèm theo kế hoạch số: 121 /KH-TTYT ngày 16/01/2023 của TTYT huyện)

Ước dân số toàn huyện 31/12/2022: 298.789

TT	Nội dung	Chỉ tiêu năm 2023	Ghi chú
1	Chỉ tiêu giảm bệnh		
1.1	COVID-19	Không vượt quá 50 trường hợp tử vong trên 1 triệu dân	
1.2	Cúm A/H5N1	Không có ca thứ phát trong cộng đồng	
1.3	Cúm A/H7N9	Không có ca thứ phát trong cộng đồng	
1.4	MERS-CoV	Không có ca thứ phát trong cộng đồng	
1.5	Ebola	Không có ca thứ phát trong cộng đồng	
1.6	Dịch hạch	Không có ca thứ phát trong cộng đồng	
1.7	Bệnh tả	Không có ca thứ phát trong cộng đồng	
1.8	Bệnh Sốt xuất huyết Dengue	tỷ lệ mắc <189ca/100.000 dân (dưới 558 ca) - Phân cấp chỉ tiêu từng xã, thị trấn trong KH phòng chống SXH năm 2023	
1.9	Tay chân miệng	tỷ lệ mắc <=19 ca/100.000 dân (dưới 56 ca)	
1.10	Dại lên cơn	Không ghi nhận trường hợp mắc	
1.11	Viêm màng não do NMC	tỷ lệ mắc < 0,03 ca/100.000 dân (Không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.12	Nhiễm khuẩn do liên cầu lợn	tỷ lệ mắc < 0,05 ca/100.000 dân (Không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.13	Bệnh sởi	tỷ lệ mắc < 5 ca/100.000 dân (dưới 14 ca)	
1.14	Bệnh ho gà	tỷ lệ mắc <1,0 ca/100.000 dân (dưới 3 ca)	
1.15	Bệnh viêm não NB	tỷ lệ mắc <0,2 ca/100.000 dân (không ghi nhận trường hợp mắc)	
1.16	Bệnh bạch hầu	tỷ lệ mắc <0,02 ca/100.000 dân (không ghi nhận trường hợp mắc)	

TT	Nội dung	Chỉ tiêu năm 2023	Ghi chú
2	Phát hiện sớm ca bệnh truyền nhiễm		
2.1	Tỷ lệ tự phát hiện bệnh nhân (toàn huyện)	Bệnh SXHD: $\geq 84\%$; Bệnh Tay chân miệng: $\geq 82\%$; Sốt phát ban nghi Sởi: $\geq 58\%$; Bệnh khác: $\geq 50\%$	Chỉ tiêu tự phát hiện từng xã phụ lục II
3.	Giám sát ổ dịch cũ		
3.1	Giám sát khu vực ổ dịch SXH cũ năm 2022	100% ổ dịch SXH năm 2022	
4.	Điều tra, xử lý ca bệnh		
4.1	Điều tra:	100% ca bệnh, ổ dịch các loại trong vòng 24 giờ đối với bệnh nhóm A và dịch loại B lây qua đường hô hấp, 48 giờ đối với bệnh nhóm B khác sau khi phát hiện.	
4.2	Xử lý:	100% ổ dịch loại A, dịch loại B lây qua đường hô hấp trong vòng 24 giờ và 95% ổ dịch loại B còn lại trong vòng 48 giờ sau khi phát hiện.	
5.	Thông kê báo cáo		
5.1	Quản lý số liệu bệnh truyền nhiễm và báo cáo tuần, tháng bệnh truyền nhiễm	100% Trạm Y tế xã, thị trấn và Trung tâm Y tế thực hiện bằng phần mềm báo cáo bệnh truyền nhiễm trực tuyến theo Thông tư 54/2015/TT-BYT của Bộ Y tế.	
5.2	Xác định toạ độ ca bệnh	100% ca bệnh, ổ dịch loại A và loại B (SXHD, Tay chân miệng, sốt phát ban nghi sởi/rubella, ho gà, nã mô cầu, liên cầu lợn, viêm não vi rút, dại, uốn ván)	

Phụ lục II:

Chỉ tiêu giám sát phát hiện các bệnh sốt xuất huyết, tay chân miệng, sốt phát ban nghi sởi năm 2023
(Kèm theo kế hoạch số: 121 /KH-TTYT ngày 16/01/2023 của TTYT huyện)

Đơn vị: tỷ lệ %

Đơn vị: Tỷ lệ %

TT	Xã, thị trấn	Tay chân miệng				Sốt xuất huyết				SPBNS			
		2022	Chỉ tiêu 2022	TB 5 năm 2018-2022	Chỉ tiêu 2023	2022	Chỉ tiêu 2022	TB 5 năm 2018-2022	Chỉ tiêu 2023	2022	Chỉ tiêu 2022	TB 2018-2021	Chỉ tiêu 2023
1	TT Văn Điển	25	15	8	10	58	50	40	42	0	20	11	20
2	Đại Áng	0	15	0	10	19	30	17	18	0	20	6	20
3	Đông Mỹ	60	50	55	60	63	60	53	55	0	20	13	20
4	Duyên Hà	50	30	30	30	63	60	53	55	0	20	38	20
5	Hữu Hòa	50	20	18	20	41	40	31	32	0	20	8	20
6	Liên Ninh	0	15	0	10	15	40	24	25	0	20	6	20
7	Ngọc Hồi	17	15	3	10	61	60	55	58	0	20	0	20
8	Ngũ Hiệp	0	15	5	10	3	30	11	12	0	20	7	20
9	Tả Thanh Oai	15	30	24	25	38	40	29	31	0	20	10	20
10	Tam Hiệp	33	15	13	20	34	30	17	18	0	20	5	20
11	Tân Triều	22	15	4	20	16	50	27	29	0	20	6	20
12	Thanh Liệt	25	15	13	20	45	40	26	27	0	20	8	20
13	Tứ Hiệp	15	15	6	10	20	50	28	30	0	20	2	20
14	Vạn Phúc	0	20	10	10	18	60	45	48	0	20	4	20
15	Vĩnh Quỳnh	0	20	11	10	13	40	25	26	0	20	3	20
16	Yên Mỹ	0	15	0	10	70	60	49	51	0	20	0	20
	Kết quả toàn huyện	92	75	78	82	90	75	80	84	0	60	55	58

Phụ lục 3:
PHẦN CẤP

Giám sát bệnh truyền nhiễm tại các cơ sở y tế và cộng đồng trên địa bàn huyện Thanh Trì năm 2023
(Kèm theo KH số: 24 /KH-TTYT ngày 16/01/2023 của TTYT huyện Thanh Trì)

TT	Tên cơ sở y tế	Địa chỉ	Phân cấp giám sát	Ghi chú
1	BVĐK Thanh Trì	TT Văn Điển	Khoa KSBT-HIV/AIDS	
2	BVĐK Nông nghiệp	Xã Ngọc Hồi	Khoa KSBT-HIV/AIDS	
3	BVĐK Thăng Long	Xã Tam Hiệp	Khoa KSBT-HIV/AIDS	
4	PKĐK KV Đông Mỹ	Xã Đông Mỹ	TYT xã Đông Mỹ	
5	- TYT các xã, thị trấn và phòng khám tư nhân trên địa bàn xã, thị trấn; - Thông tin báo cáo BTN từ cộng đồng, đội xung kích		TYT các xã, thị trấn, phân cấp giám sát theo địa giới hành chính	